

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**
Bản án số: 81 /2022/HS-ST
Ngày: 27-12-2022.

1
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thúy Vinh và ông Dương Quốc Phòng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn- Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn
Phúc- Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2022/TLST-HS ngày 28/11/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS, ngày 15/12/2022, đối với bị cáo:

Cao Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không. Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1977, tại huyện M, tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện M, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: Quân chúng; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Cao Văn T (đã chết) và Cao Thị V (đã chết). Vợ: Đinh Thị H. Con: Có 02 người con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 12/10/2022 cho đến nay.

-Bị hại: Lê Văn C, sinh năm 1969 (chết); nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Q;

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Cao Văn L, sinh năm 1990; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn L, xã T, huyện M, tỉnh Q; có mặt.

-Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại:

Lê Văn T, sinh năm 1965; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

-Đại diện hợp pháp của bị hại:

Phạm Thị X, sinh năm 1972; nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 12/9/2022, Cao Văn H điều khiển xe ô tô khách BKS 73B-009.31 xuất phát từ bên xe Q thuộc. thị trấn Q, huyện M, vận chuyển hành khách theo đường Hồ Chí Minh về bến xe N, thành phố Đ. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, H điều khiển xe lưu thông theo hướng Tây-Đông (xã V đi thị trấn H, huyện B) trên đường tỉnh lộ ĐT 561. Khi đến địa phận thôn T, xã V, huyện B, H quan sát thấy có 01 xe mô tô mang BKS 73V1-4452 do anh Lê Văn C, sinh năm 1969 điều khiển đang lưu thông bên phải, phía trước cùng chiều. Vì muốn vượt lên phía trước nên H điều khiển xe ô tô di chuyển vượt lên bên trái của xe mô tô do anh C điều khiển, nhưng do không đảm bảo khoảng cách an toàn, nên trong quá trình H điều khiển xe vượt lên thì phần bên phải xe ô tô khách BKS 73B-009.31 đã va chạm với phần bên trái xe mô tô BKS 73V1-4452 dẫn tới xảy ra tai nạn. Hậu quả: Anh Lê Văn C bị ngã xuống đường và tử vong tại chỗ; hai phương tiện hư hỏng nhẹ. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Cao Văn H ngay sau khi xảy ra tai nạn: 0,407mg/L.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Tây - Đông (hướng chuyển động của 02 phương tiện trước khi xảy ra tai nạn) thấy: Hiện trường vụ tai nạn trên đường tỉnh lộ ĐT 561 thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Q. Đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 7,7m, chia thành hai chiều đường riêng biệt và được ngăn cách với nhau bằng vạch sơn vàng đứt quãng ở giữa, hai bên đường đều có lề đường rộng 1m và thành hộ lan. Phía Đông hiện trường là hướng đi thị trấn H, phía Tây hướng đi thị trấn P, phía Nam giáp vườn cây, phía Bắc giáp bãi đất trống. Hiện trường nằm trên chiều đường hướng Tây-Đông (hướng V đi thị trấn H). Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo phương pháp cuốn chiếu, chiều hướng từ Tây sang Đông. Lấy cột mốc ký hiệu Km H6/11 nằm ở vỉa hè bên trái phía Tây hiện trường làm mốc cố định, lấy vạch sơn trắng liền nét ngăn cách chiều đường và vỉa hè bên phải làm đường chuẩn (ký hiệu ĐC). Quá trình khám nghiệm hiện trường có các vị trí cụ thể sau:

Vị trí số (1): Đám dầu vết cà trượt kích thước (13,2 x 2,2)m nằm trên mặt đường nhựa chiều đường bên phải. Điểm đầu nằm về phía Đông so với điểm mốc, cách điểm mốc 40,2m, cách ĐC là 1,2m. Điểm cuối trùng với tay lái bên phải vị trí số (3), cách ĐC là 1,3m.

Vị trí số (2): Mũ bảo hiểm màu trắng, đỏ nằm trên vỉa hè bên phải. Tâm mũ cách tâm điểm cuối vị trí số(1) về phía Tây Nam là 1,7m, cách ĐC 0,3m.

Vị trí số (3):Xe mô tô BKS 73V1-4452, nhãn hiệu Honda Wave S110, màu đen, đầu xe quay hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc, nằm trên mặt đường nhựa chiều đường bên phải, xe ngã nghiêng bên phải. Tâm trục bánh trước cách tâm vị trí số (2) về phía Đông Bắc là 1,1m, cách ĐC là 0,35m. Tâm trục bánh sau cách ĐC là 1,2m.

Vị trí số (4): Tử thi Lê Văn C nằm trên vỉa hè bên phải, tư thế nằm ngửa, thẳng, đỉnh đầu quay hướng Tây Nam cách tâm trục trước vị trí số (3) về phía Nam là 1,2m, cách ĐC 0,85m, gót chân quay về hướng Đông Bắc nằm trùng với ĐC.

Vị trí số (5): Xe ô tô BKS 73B-009.31, nhãn hiệu Mercedes Ben, màu trắng, đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây, nằm trên vỉa hè bên phải. Tâm

mép ngoài trục bánh sau bên trái cách tâm trục bánh sau vị trí số(3) về phía Đông là 58,5m, cách ĐC 0,1m. Tâm trục bánh trước bên trái cách ĐC là 0,1m. (BL 39-54).

Khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông thấy:

- Đối với xe ô tô khách BKS 73B-009.31:

+ Ốp kim loại bên phải cụm đèn trước bên phải bị đẩy cong, bề mặt có dấu vết trượt xước bám dính chất màu đen (dạng cao su), chất màu đỏ (dạng nhựa), kích thước (31x30)cm, hướng từ trước ra sau, điểm cao nhất cách mặt đất 95cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 64cm;

+ Bên phải cụm đèn trước bên phải bị vỡ (ốp ngoài, chóa đèn, bóng đèn), kích thước (31x20)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 89cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 68cm; mặt ngoài bên phải ốp ngoài có dấu vết trượt xước hướng từ trước ra sau;

+ Mặt ngoài bên trái cản trước có dấu vết trượt xước kích thước (38x28)cm, hướng từ trước ra sau, điểm cao nhất cách mặt đất 59cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 35cm;

+ Má lốp ngoài bánh xe phía trước bên phải có dấu vết trượt xước mất bụi, kích thước (16x5)cm, hướng từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến, cách dây ký tự "RADIAL" 2cm theo hướng cùng chiều chuyển động tiến. Đối với xe mô tô BKS 73V1-4452:

+ Góc chân trước bên trái bị đẩy cong, lệch 11cm về phía trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 22cm;

+ Mặt ngoài bên trái tay dắt sau có dấu vết trượt xước kích thước (11x2,7)cm, hướng từ sau tới trước, điểm cao nhất cách mặt đất 83,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 73cm;

+ Phần sau ốp nhựa thân xe bên trái có dấu vết trượt xước kích thước (31x7)cm, hướng từ sau tới trước, điểm cao nhất cách mặt đất 79,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 56cm;

+ Hai giảm xóc phía sau bị cong hướng từ sau tới trước; mặt sau, mặt bên trái giảm xóc sau bên trái có dấu vết trượt xước bám dính chất màu đen (dạng nhựa) kích thước (17x2,5)cm, hướng từ sau tới trước, điểm cao nhất cách mặt đất 54,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 37,5cm;

+ Ốp ngoài bên trái cụm đèn hậu bị vỡ, mặt ngoài có dấu vết trượt xước, kích thước (14x8,5)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 77,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 69cm;

+ Chấn bụn bánh xe phía sau bị gãy rời; bên trái BKS (gắn trên chấn bụn) bị đẩy cong hướng từ sau tới trước, mặt sau bên trái ốp nhựa, khung viền BKS bị nứt, vỡ, trượt xước bám dính chất màu đen (dạng nhựa), kích thước (10x15)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 58,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 48cm. (BL 69-78).

Tại Kết luận giám định số 1076/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: "Đặc điểm của các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống ốp kim loại bên phải cụm đèn trước bên phải, bên phải cụm đèn phía trước bên phải, bên phải cản trước, má lốp ngoài bánh xe phía trước bên phải xe ô tô BKS 73B-009.31 va chạm với góc chân trước bên trái, bên trái cụm

đền hậu, chấn bunn và biển kiểm soát xe mô tô 73V1-4452 theo hướng từ sau tới trước so với trục dọc của xe mô tô BKS 73V1-4452.

Khám nghiệm tử thi Lê Văn C thấy:

Kết quả khám ngoài:

- Tử thi nam giới, dài 162cm, thể trạng trung bình, tình trạng tử thi lạnh mềm.
- Đặc điểm áo quần, màu sắc: Mặc áo bộ đội dài tay màu xanh, áo phông ngắn tay màu trắng, quần dài màu đen.

- Tình trạng đầu, mặt: Đỉnh chẩm phải có 02 vết thương gần nhau, kích thước 2x2cm và 3x1cm; Chẩm trái sưng nề xây xát da, kích thước 11x9cm; Chảy máu tai phải và hai lỗ mũi khi thay đổi tư thế. Cổ: Cổ phải xây xát da kích thước 14x10cm, ấn có dấu lạo xạo gãy xương cột sống cổ. Ngực: Gãy cung trước các xương sườn 2, 3, 4, 5 bên phải. Lưng: Vùng thắt lưng xây xát da kích thước 23x11cm. - Tay: Mặt sau khuỷu trái xây xát da kích thước 5x2,5cm; mu bàn tay phải xây xát da kích thước 10x9cm.

Kết quả khám trong:

Đầu: Mở rộng vết thương đỉnh chẩm phải thấy bầm tụ máu tổ chức dưới da xung quanh vết thương, vỡ xương chẩm phải kích thước 8x0,1cm. Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 143/TT ngày 23/9/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với nạn nhân Lê Văn C kết luận: "Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực".

Đối với Cao Văn L, là chủ xe ô tô Biển kiểm soát 73B-009.31, tại thời điểm giao xe cho Cao Văn H điều khiển chở đón khách, anh L không biết tình trạng có sử dụng rượu, bia từ trước của H, nên hành vi của anh L không cấu thành tội phạm và không xử lý hành chính là có căn cứ. Đối với xe ô tô gây tai nạn do anh L mua lại của anh Vũ Văn T đến nay chưa làm thủ tục đăng ký sang tên đổi chủ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã chuyển các giấy tờ liên quan đến Cơ quan Công an huyện Bố Trạch để xử lý hành chính.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại 01 xe ô tô BKS 73B-009.31 cho anh Cao Văn L; thu giữ và trả lại 01 xe mô tô BKS 73V1-4425 cùng các giấy tờ liên quan, và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 545892 mang tên Lê Văn C cho anh Lê Văn T là đại diện theo ủy quyền gia đình nạn nhân. Tiếp tục tạm giữ theo hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D, số 4601826670334 mang tên Cao Văn H, do Sở GTVT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 25/01/2022; tạm giữ và chuyển đến Công an huyện Bố Trạch 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004254, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô BKS 73B-009.31 để xử lý hành chính.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Cao Văn H đã bồi thường xong các chi phí cấp cứu, mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Lê Văn C số tiền 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng) theo thỏa thuận, và không yêu cầu bồi thường thêm và không yêu cầu sửa chữa xe mô tô BKS 73V1-4425. Đối với xe ô tô BKS 73B- 009.31, chủ phương tiện là anh Cao Văn L đã nhận lại phương

tiện và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Các bên cam đoan đoan không có yêu cầu, khiếu nại thêm về phần dân sự.

Bản Cáo trạng số: 83/CT-VKSBT ngày 24/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Cao Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Cao Văn H đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo H từ 15 đến 18 tháng tù. Bị cáo H đang làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, thấp, nên không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo H; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo H.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại 01 xe ô tô BKS 73B-009.31 cho anh Cao Văn L; thu giữ và trả lại 01 xe mô tô BKS 73V1-4425 cùng các giấy tờ liên quan, và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 545892 mang tên Lê Văn C cho anh Lê Văn T là đại diện theo ủy quyền gia đình nạn nhân, nên không xét. Đề nghị trả lại cho Cao Văn H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D, số 4601826670334 mang tên Cao Văn H, do Sở GTVT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 25/01/2022; Công an huyện Bồ Trạch tạm giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004254, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô BKS 73B-009.31 để xử lý hành chính, nên không xét.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Cao Văn H đã bồi thường xong các chi phí cấp cứu, mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Lê Văn C số tiền 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng) theo thỏa thuận, và không yêu cầu bồi thường, sửa chữa xe mô tô BKS 73V1-4425. Đối với xe ô tô BKS 73B-009.31, chủ phương tiện là anh Cao Văn L đã nhận lại phương tiện và không yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại. Các bên cam đoan đoan không có yêu cầu, khiếu nại thêm về phần dân sự, nên không xét.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Đã thấy được hành vi phạm tội của bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; đại diện theo ủy quyền của bị hại xin bãi nại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; đại diện của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của đại diện theo ủy quyền của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Cao Văn H đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, H đang trong tình trạng có nồng độ cồn vượt quá quy định đã điều khiển xe ô tô gây tai nạn làm ông Lê Văn C chết. Hành vi của bị cáo chẳng những gây bao mất mát, đau thương cho gia đình bị hại không gì bù đắp được mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: không; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình nạn nhân; tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo H có bố là ông Cao Văn T (đã chết) được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì. Tuy đại diện hợp pháp gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, nhưng trong vụ án này bị cáo đã gây tai nạn làm anh C chết (thiệt hại về tính mạng) nên đơn bãi nại của đại diện hợp pháp của bị hại không được áp dụng là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật, nhưng cũng cần xem xét khi lượng hình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; lần đầu phạm tội; có quá trình nhân thân tốt; nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự là có căn cứ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo cũng đủ tác dụng.

Bị cáo H đang làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo H là có căn cứ.

Đối với Cao Văn L, là chủ xe ô tô Biển kiểm soát 73B-009.31, tại thời điểm giao xe cho Cao Văn H điều khiển chở đón khách, anh L không biết tình trạng có sử dụng rượu, bia từ trước của H, nên hành vi của anh L không cấu thành tội phạm và không xử lý hành chính là có căn cứ. Đối với xe ô tô gây tai nạn do anh L mua lại của anh Vũ Văn T chưa làm thủ tục đăng ký sang tên đổi chủ nên Cơ quan cảnh

sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã chuyển các giấy tờ liên quan đến Cơ qua Công an huyện Bồ Trạch để xử lý hành chính là có căn cứ.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại 01 xe ô tô BKS 73B-009.31 cho anh Cao Văn L; Thu giữ và trả lại 01 xe mô tô BKS 73V1-4425 cùng các giấy tờ liên quan, và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 545892 mang tên Lê Văn C cho anh Lê Văn T là đại diện theo ủy quyền gia đình nạn nhân, nên không xét. Trả lại cho Cao Văn H tại phiên tòa 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D, số 4601826670334 mang tên Cao Văn H, do Sở GTVT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 25/01/2022; Công an huyện Bồ Trạch tạm giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004254, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô BKS 73B-009.31 để xử lý hành chính, nên không xét.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Cao Văn H đã bồi thường xong các chi phí cấp cứu, mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Lê Văn C số tiền 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng) theo thỏa thuận, và không yêu cầu bồi thường, sửa chữa xe mô tô BKS 73V1-4425. Đối với xe ô tô BKS 73B-009.31, chủ phương tiện là anh Cao Văn L đã nhận lại phương tiện và không yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại. Các bên cam đoan đoạn không có yêu cầu, khiếu nại thêm về phần dân sự, nên không xét.

Bị cáo H đang làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, thấp, nên không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo H; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo H; không cấm bị cáo H hành nghề lái xe là có căn cứ.

[7] Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố Cao Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/12/2022).

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Q phối hợp cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo H trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo Cao Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng vụ án: Đã giải quyết xong, nên không xét. Trả lại cho Cao Văn H tại phiên tòa 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D, số 4601826670334 mang tên Cao Văn H, do Sở GTVT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 25/01/2022 (có tại hồ sơ vụ án).

3. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, nên không xét.

4. Về án phí: Bị cáo Cao Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo; đại diện theo ủy quyền của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/12/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch (2);
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình;
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch (3);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo Cao Văn H;
- Anh Lê Văn T;
- Những người tham gia TT khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ; lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân